

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án Cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 – 2030 (sau đây gọi là Đề án), Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án, phân công rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương và người đứng đầu để tập trung tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đồng bộ, hiệu quả; tạo dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, minh bạch, bình đẳng, thông thoáng giữa các thành phần kinh tế; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để tỉnh Phú Thọ phát triển toàn diện, vững chắc.

2. Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung của Đề án và Kế hoạch thực hiện đến các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, hiểu rõ tầm quan trọng, tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong việc triển khai thực hiện.

3. Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị liên quan bám sát nội dung của Đề án để triển khai thực hiện nhiệm vụ, đồng thời phải gắn với nhiệm vụ của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát, bổ sung, cập nhật những chủ trương, nhiệm vụ mới để đáp ứng với yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn; đề cao tinh thần chủ động, sáng tạo, đổi mới, gắn trách nhiệm của tập thể và người đứng đầu để mọi nhiệm vụ được thực hiện bảo đảm chất lượng, hiệu quả cao nhất.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Quan điểm:

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh phải được xác định là nhiệm vụ trọng tâm hàng đầu; lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là mục tiêu hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cơ sở; là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục của cả hệ thống chính trị, đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, thống nhất; tạo thuận lợi, giảm chi phí cho tổ chức, cá nhân, tăng sức hấp dẫn của môi trường đầu tư, kinh doanh chung của tỉnh.

2. Mục tiêu:

2.1. Mục tiêu tổng quát

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự năng động, sáng tạo của lãnh đạo các cấp chính quyền và đội ngũ cán bộ, công chức trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là khu vực doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Xây dựng nền chính quyền minh bạch, cán bộ công chức tận tâm, trách nhiệm với khát vọng đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm theo tinh thần “đổi mới - sáng tạo - minh bạch - công tâm - đồng hành cùng doanh nghiệp”.

- Tập trung đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm giảm tối đa chi phí thời gian của doanh nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm giảm tối đa chi phí thời gian của người dân, doanh nghiệp. Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 và thanh toán không dùng tiền mặt; khẩn trương thực hiện tích hợp thêm nhiều dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc gia. Đội ngũ cán bộ, công chức phải thay đổi mạnh mẽ về thái độ, trách nhiệm, tác phong thực hiện công vụ; giao tiếp với người dân và doanh nghiệp trên tinh thần “hỗ trợ - lắng nghe - thấu hiểu - thân thiện - nhiệt tình”.

- Huy động nguồn lực để tạo bước đột phá về đầu tư kết cấu hạ tầng trọng điểm, phát triển công nghiệp và dịch vụ đáp ứng cho nhu cầu của các nhà đầu tư;

- Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch hóa thông tin cho doanh nghiệp, tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về các quy hoạch, kế hoạch đầu tư, các dự án công trình trọng điểm, định hướng các ngành sản xuất kinh doanh dựa trên những thế mạnh của tỉnh.

- Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong giải quyết vấn đề mặt bằng sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp (nhất là khâu đền bù, hỗ trợ tái định cư giao mặt bằng sạch cho nhà đầu tư trong thời gian sớm nhất);

- Nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động và đa dạng hóa các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là đối với khu vực dân doanh.

2.2. Mục tiêu cụ thể: Phân đấu triển khai các nhiệm vụ nhằm đạt được mục tiêu của Đề án là: Năm 2026 nằm trong Top 15/34 tỉnh, thành có chất lượng điều hành tốt nhất và từ năm 2027 nằm trong Top 10/34 tỉnh, thành có chất lượng điều hành tốt nhất.

3. Đối tượng:

- Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Phú Thọ; Cộng đồng doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

4. Thời gian triển khai: Giai đoạn 2026-2030.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan đơn vị liên quan cần thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong Đề án Cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2026 - 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 15/01/2026. Trong đó, cần tập trung để hoàn thành các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Đề án, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, hiệp hội doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân thực hiện cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh

a) Nhiệm vụ chung: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về nội dung Nghị quyết đến các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo sự đồng thuận để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, thống nhất trong triển khai thực hiện, tạo bước phát triển toàn diện, đột phá của tỉnh trong thời gian tới.

b) Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Văn hóa thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung và quá trình triển khai, kết quả thực hiện Đề án đến các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân trong và ngoài tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, thông tin điện tử, mạng xã hội.

- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường tổ chức quán triệt, phổ biến, tuyên truyền sâu rộng về Đề án, hình thức đa dạng, phù hợp với từng đối tượng để tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trong tỉnh.

2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện cải thiện môi trường đầu tư nâng cao tính năng động, tiên phong, quyết tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành và nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ

2.1. Nhiệm vụ chung: Đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở, đặc biệt người đứng đầu phải ý thức sâu sắc vai trò tiên phong trong cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh; không ngừng đổi mới phương pháp lãnh đạo, chỉ đạo, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, tạo niềm tin của doanh nghiệp vào sự chỉ đạo, điều hành của các cơ quan nhà nước; tạo dựng hình ảnh chính quyền năng động, thân thiện với người dân, doanh nghiệp,...

2.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

- + Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn để tháo gỡ khó khăn đối với các dự án chậm tiến độ sớm đi vào hoạt động, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh; Tập trung giải quyết các dự án thuộc nhóm 751 đã

được phân loại để đưa ra nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong giải quyết các dự án tồn đọng kéo dài theo chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh.

- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; các cơ quan, đơn vị trong tỉnh:

+ Thực hiện nền nếp, thường xuyên chế độ giải trình của người đứng đầu cơ quan nhà nước các cấp về các chủ trương, chính sách, quyết định của cơ quan nhà nước; về các vụ việc, hành vi trong thực hiện công vụ được dư luận quan tâm; trả lời những kiến nghị, khó khăn, vướng mắc liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương mình quản lý.

+ Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước (xây dựng và triển khai các quy chế phối hợp), đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp các thủ tục về đầu tư, giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thủ tục xây dựng, thẩm duyệt PCCC, các thủ tục về ĐTM...

+ Hằng năm, các đơn vị xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh liên quan đến nhiệm vụ của ngành, địa phương được giao, nhất là các chỉ số thành phần PCI giảm điểm, thứ hạng thấp.

+ UBND các xã, phường: Xây dựng kế hoạch gặp gỡ trao đổi, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp trên địa bàn (định kỳ 2 lần/năm).

- Sở Nội vụ:

+ Chỉ đạo Ban Thi đua- Khen thưởng tỉnh đề xuất phát động thi đua trong toàn tỉnh và kịp thời động viên, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp hiệu quả, đóng góp tích cực trong việc cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh (tổ chức định kỳ vào cuối năm và khen thưởng đột xuất theo quy định).

+ Xây dựng và tích hợp các tiêu chí đánh giá thực hiện nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh để đánh giá chất lượng hoạt động của các tập thể, cá nhân, đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức hằng năm.

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị- xã hội các cấp, các hiệp hội doanh nghiệp:

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để nâng cao nhận thức của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân về yêu cầu, quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; thấy được vai trò "động lực" của doanh nghiệp đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, từ đó tạo quyết tâm chính trị, sự đồng thuận xã hội trong tổ chức thực hiện.

+ Huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị tuyên truyền, vận động nhân dân chấp hành chính sách, pháp luật về đất đai. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; kiến nghị xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân vi phạm, ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

+ Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh quan tâm đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động theo hướng sâu sát đơn vị, hội viên; phát huy vai trò "cầu nối", thông tin kịp thời các chủ trương, chính sách của nhà nước, của địa phương với hội viên; đồng

thời lắng nghe, tập hợp ý kiến của hội viên để phản ánh với tỉnh; thực hiện tốt nhiệm vụ hỗ trợ, bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của hội viên và động viên doanh nghiệp chấp hành pháp luật, nghĩa vụ với nhà nước.

+ Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp: Xây dựng kế hoạch để Chủ tịch UBND tỉnh gặp gỡ trao đổi, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (ít nhất định kỳ 2 lần/năm).

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn công khai, minh bạch hoá thông tin cho doanh nghiệp, đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước

3.1. Nhiệm vụ chung: Xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, nâng cao trách nhiệm giải trình, đẩy mạnh chuyển đổi số từng bước hiện đại. Rà soát, ban hành quy trình, thủ tục đầu tư rõ ràng, minh bạch; giảm tối đa thủ tục, thời gian, chi phí thực hiện thủ tục hành chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của cơ quan nhà nước. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, đồng hành, hỗ trợ nhà đầu tư, doanh nghiệp các thủ tục về đầu tư, về giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, về thủ tục xây dựng,...

3.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường:

+ Thực hiện công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và Trang thông tin điện tử của các sở, ngành, xã, phường các quy hoạch tỉnh, ngành, lĩnh vực; cập nhật kế hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực, cơ chế, chính sách có liên quan; kế hoạch sử dụng đất các cấp,...; mẫu biểu, quy trình thủ tục liên quan đến nhà đầu tư.

+ Thường xuyên rà soát, hệ thống văn bản QPPL có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị mình để kịp thời phát hiện quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật.

+ Tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi quản lý của ngành, đơn vị. Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính không hiệu quả, rườm rà, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai có nội dung trùng lặp thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, cấp mình quản lý.

+ Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của cơ quan nhà nước.

+ Tập trung nâng cao chất lượng, ưu tiên bố trí cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, kỹ năng giao tiếp tốt làm việc tại bộ phận một cửa các cấp và tại các phòng, ban, đơn vị thường xuyên tiếp xúc, giải quyết công việc với doanh nghiệp, người dân; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng và quan tâm khi xem xét quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm đối với cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, được doanh nghiệp, người dân ghi nhận, đánh giá tốt.

- Sở Nội vụ: Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2026- 2030; hằng năm, xây dựng kế hoạch cải cách hành chính đảm bảo toàn diện, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Định kỳ hằng năm, tổng hợp, đánh giá, phân tích kết quả các chỉ số PAR- INDEX, SIPAS và PAPI; trên cơ sở đó tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện thứ hạng và nâng cao các chỉ số.

- Sở Tư pháp: Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, kiểm tra, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật nhằm kịp thời phát hiện, xử lý các quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, hết hiệu lực, không còn phù hợp để kiến nghị với UBND tỉnh điều chỉnh, bãi bỏ.

- Sở Tài chính rà soát, đánh giá, phân tích và triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số PCI theo hướng đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp; tạo đột phá về xếp loại chỉ số trong giai đoạn 2026- 2030.

4. Nâng cao chất lượng và khả năng cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp; hoàn thiện sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, thu hút đầu tư

4.1. Nhiệm vụ chung: Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đã ban hành; xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh nhằm tạo sự đột phá, khơi thông nguồn lực, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững. Quy hoạch phát triển các cụm liên kết ngành công nghiệp gắn với công nghiệp phụ trợ, các khu logistics tập trung, đủ lớn gắn với cảng đường thủy, có kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại. Thúc đẩy khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển, tham gia hiệu quả vào cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị toàn cầu.

4.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Rà soát, tham mưu bãi bỏ chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh đến nay không còn phù hợp. Rà soát các chính sách, cơ chế thu hút đầu tư (tín dụng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, chính sách khuyến khích khởi nghiệp và hoạt động đổi mới sáng tạo,...). Triển khai và đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm các tiêu chí, điều kiện, trình tự thủ tục, quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư và thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh.

+ Xây dựng và công khai danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các dự án động lực, các dự án lan tỏa để phát huy lợi thế cạnh tranh; danh mục dự án đầu tư theo hình thức đối tác công- tư (PPP) giai đoạn 2026- 2030.

+ Tiếp tục tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất một số dự án đầu tư trọng điểm, tháo gỡ vướng mắc khó khăn trong thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án thu hút nhà đầu tư chiến lược để xác định trọng tâm vận động, mời gọi, xúc tiến và làm việc có trọng tâm, trọng điểm đối với các nhà đầu tư quan tâm.

- Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định cụ thể hóa các chính sách về quản lý tài nguyên, khoáng sản, sử dụng tài nguyên tái tạo;

+ Tăng cường công tác bảo vệ môi trường tại các nhóm sản xuất công nghiệp có nguy cơ ô nhiễm cao; xã hội hóa công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.

+ Rà soát, xây dựng các quy định cụ thể hóa chính sách về đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, cơ chế đặc thù về khen, thưởng và xử lý vi phạm trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư trên địa bàn tỉnh.

+ Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Xây dựng Dự án đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo việc vận hành, kết nối cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường các cấp từ địa phương đến Trung ương.

- Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp:

+ Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư bằng nhiều hình thức đa dạng với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai thực hiện như: Xúc tiến đầu tư trực tuyến, qua website...

+ Thành lập Ban vận động xúc tiến đầu tư của tỉnh. Chú trọng công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư trực tiếp, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn; lựa chọn ban hành danh mục các dự án, ngành nghề, lĩnh vực thu hút đầu tư, điều kiện, địa bàn thu hút đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.

5. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp

5.1. Nhiệm vụ chung: Tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, trọng tâm là đào tạo, bồi dưỡng, chuẩn hóa về trình độ, kỹ năng đội ngũ công nhân lành nghề có tác phong công nghiệp. Chú trọng phát huy lợi thế thu hút nguồn nhân lực của tỉnh (người lao động đang làm việc ngoài tỉnh, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về tỉnh làm việc); thu hút nguồn lao động phổ thông các tỉnh lân cận đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của nhiều ngành công nghiệp phụ trợ; có cơ chế chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao (đội ngũ kỹ sư, bậc thợ tay nghề) các tỉnh vùng thủ đô để đáp ứng nhu cầu phát triển các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao. Đổi mới mạnh mẽ,

toàn diện và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn; phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ cao; tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng đưa Phú Thọ thành trung tâm giáo dục đào tạo, y tế chuyên sâu của vùng Trung du miền núi phía Bắc.

5.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:
 - + Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo đổi mới mạnh mẽ, toàn diện, trọng tâm là nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; giữ vững và phát huy thành tích giáo dục mũi nhọn và vị trí trong nhóm dẫn đầu cả nước; thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng.
 - + Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao (đội ngũ kỹ sư, bậc thợ tay nghề); lao động đang làm việc ngoài tỉnh, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về tỉnh làm việc từ các tỉnh vùng thủ đô.
 - + Tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giới thiệu việc làm trên địa bàn tỉnh, từng bước giảm sự trùng lặp về ngành nghề đào tạo, giảm đầu mỗi quản lý, tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực, hiệu quả các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh đào tạo thông qua cơ chế hợp tác, liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp để thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực gắn với các ngành theo định hướng đầu tư của tỉnh, đảm bảo chuẩn đầu ra và đáp ứng nhu cầu thị trường.
- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Y tế nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm dịch vụ y tế kỹ thuật cao của khu vực.
- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0.

6. Huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm; phát triển công nghiệp và các ngành dịch vụ, du lịch

6.1. Nhiệm vụ chung: Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để phát triển nhanh kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đặc biệt là kết cấu hạ tầng đô thị, hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, kết nối các vùng thủ đô và các tỉnh lân cận; kết nối các khu công nghiệp, khu du lịch,... Tăng cường bố trí ngân sách tỉnh cho Quỹ phát triển đất để Nhà nước giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư. Ưu tiên nguồn lực đầu tư các dự án trọng điểm về giao thông, hạ tầng khu công nghiệp, hạ tầng dịch vụ du lịch.

6.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Tài chính:
 - + Rà soát, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030; hướng dẫn UBND các xã, phường, các ban quản lý dự án khu vực xây

dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.

+ Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các chính sách, cơ chế thu hút các nguồn lực đầu tư (đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư theo hình thức PPP,...).

+ Tham mưu việc bổ sung nguồn vốn ngân sách cho Quỹ phát triển đất để Nhà nước giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.

- Sở Xây dựng: Phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động liên hệ, huy động tối đa nguồn lực hỗ trợ của Trung ương, cùng với nguồn ngân sách tỉnh và các nguồn huy động hợp pháp khác để đầu tư xây dựng và sớm hoàn thành các tuyến đường giao thông đối ngoại, liên vùng.

- Ban Quản lý các KCN chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chủ động làm đầu mối hỗ trợ, huy động tối đa nguồn lực của nhà đầu tư, nguồn lực từ ngân sách và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác để đầu tư đồng bộ, hoàn chỉnh các công trình hạ tầng thiết yếu trong các khu công nghiệp, gồm: hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý môi trường, thông tin và truyền thông.

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo tỉnh Phú Thọ đến năm 2030.

- Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch tham mưu giải pháp tăng cường đầu tư cơ sở vật chất thể thao; đặc biệt là thể thao thành tích cao đáp ứng yêu cầu phát triển Phú Thọ trở thành trung tâm thể thao mạnh của Vùng Trung du miền núi phía Bắc.

- UBND các xã, phường:

+ Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đô thị trên địa bàn, các dự án trọng điểm; trung tâm logistics cấp vùng.

+ Chú trọng việc đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo cung cấp điện, cấp nước và xử lý nước thải; các dự án tái định cư, tạo thuận lợi nhất cho người dân tái định cư khi triển khai thu hồi đất; quan tâm đầu tư các dự án nhà ở xã hội, các thiết chế văn hóa, dịch vụ cần thiết tại các khu vực có khu công nghiệp.

7. Tăng cường và nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh

7.1. Nhiệm vụ chung: Chú trọng phát triển kinh tế tư nhân theo tinh thần của Nghị quyết số 68, tạo điều kiện thuận lợi để kinh tế tư nhân, nhất là doanh nghiệp tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng, tạo đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ khó khăn cho các dự án chậm tiến độ sớm đi vào hoạt động, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế. Ưu tiên thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, lựa chọn các nhà đầu tư chiến lược vào các dự án động lực, có khả năng lan tỏa, liên kết với các doanh nghiệp trong nước theo chuỗi giá trị toàn cầu.

7.2. Nhiệm vụ cụ thể:

- Sở Tài chính:

+ Chủ trì rà soát các chính sách, cơ chế thu hút đầu tư; ban hành các chính sách khuyến khích thu hút đầu tư phù hợp với điều kiện của tỉnh và quy định của pháp luật (đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư theo hình thức PPP; chính sách tín dụng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, chính sách khuyến khích khởi sự kinh doanh và hoạt động đổi mới sáng tạo...).

+ Xây dựng và công khai danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các dự án động lực, các dự án lan tỏa để phát huy lợi thế cạnh tranh; danh mục dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) giai đoạn 2025 - 2030. Ban hành quy định tiêu chí, điều kiện; trình tự thủ tục, quy trình chấp thuận chủ trương đầu tư, giao đất, cho thuê đất. Xây dựng kế hoạch thu hồi, giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm gắn trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường trực tiếp chỉ đạo xây dựng, hoàn chỉnh kế hoạch cụ thể của đơn vị mình (đảm bảo tiến độ và thời gian, đề ra giải pháp thực hiện, phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo từng nội dung công việc và xác định thời gian hoàn thành) để tổ chức thực hiện; đồng thời, tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án ngay sau khi được các cấp có thẩm quyền ban hành. Đối với những việc không cần xây dựng các chương trình, đề án thì các ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai ngay, bảo đảm kịp thời và có hiệu quả. Căn cứ các mốc thời gian đã quy định cụ thể, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

(Phụ lục nhiệm vụ của các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường, cơ quan đơn vị kèm theo)

2. Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường: Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ 5 năm 2026- 2030 tăng cường phối hợp thực hiện các nhiệm vụ để thực hiện cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh; tập trung cải thiện 4 chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, Par- Index; chủ động rà soát danh mục ngành, lĩnh vực ưu tiên đầu tư. Làm tốt công tác thu hồi, bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án trọng điểm giai đoạn 2026- 2030 trên địa bàn, tạo thuận lợi để hỗ trợ các nhà đầu tư.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể các cấp phối hợp chặt chẽ với UBND các cấp tăng cường đối thoại, trao đổi thông tin, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến yêu cầu, nội dung nhiệm vụ cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh tới đoàn viên, hội viên, đặc biệt về chủ trương, chính sách bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư.

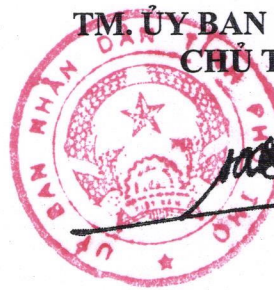
4. Sở Văn hóa thể thao và Du lịch, Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh, các tổ chức Hội doanh nghiệp tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về Kế hoạch này tới doanh nghiệp và toàn thể quần chúng nhân dân, tăng cường công tác

tuyên truyền về mục đích và ý nghĩa của việc cải thiện môi trường đầu tư nâng cao chỉ năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

5. Định kỳ hằng năm các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm điểm việc triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch và gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) trước ngày 30/11 hằng năm. Sở Tài chính thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các công việc được giao theo đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng./.

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- Liên đoàn TM&CN VN (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- HĐND tỉnh (B/c);
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh & các tổ chức CT-XH;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPV, các PCVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường;
- Hiệp hội DN tỉnh;
- CV: NCTH;
- Lưu: VT, KT11.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Duy Đông

PHỤ LỤC
NHIỆM VỤ CÁC SỞ NGÀNH, UBND XÃ, PHƯỜNG
THỰC HIỆN KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN
(Kèm theo Kế hoạch số: 57 /KH-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2026)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I	Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến Đề án, tạo sự đồng thuận của cả hệ thống chính trị, hiệp hội doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân thực hiện cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh				
1	Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến về nội dung Nghị quyết đến các cấp, các ngành và mọi tầng lớp nhân dân trong tỉnh, tạo sự đồng thuận để sớm đưa Nghị quyết vào cuộc sống, thống nhất trong triển khai thực hiện, tạo bước phát triển toàn diện, đột phá của tỉnh trong thời gian tới.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành và địa phương	Quý I/2026	Thường xuyên, liên tục
2	Cập nhật nội dung của Đề án lên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở.	Văn phòng UBND tỉnh, Báo, Đài và phát thanh truyền hình tỉnh	UBND các xã, phường	Quý I/2026	Thường xuyên
3	Tổ chức quán triệt Đề án đến toàn thể CB, CCVC và người lao động và người dân	Các sở, ban ngành	UBND các xã, phường	Quý I/2026	Thường xuyên
II	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện cải thiện môi trường đầu tư nâng cao tính năng động, tiên phong, quyết tâm của lãnh đạo các cấp, các ngành và nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong thực hiện nhiệm vụ				
1	Rà soát, đánh giá tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn để tháo gỡ khó khăn đối với các dự án chậm tiến độ sớm đi vào hoạt động, đóng góp cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh; Tập trung giải quyết các dự án thuộc nhóm 751 đã được phân	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và địa phương	Quý I/2026	Trong năm 2026

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
	loại để đưa ra nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong giải quyết các dự án tồn đọng kéo dài theo chỉ đạo của Trung ương và của Tỉnh				
2	Xây dựng kế hoạch cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh liên quan đến nhiệm vụ của ngành, địa phương được giao, nhất là các chỉ số thành phần PCI giảm điểm, thứ hạng thấp.	Các sở, ban ngành, UBND các xã, phường	Các sở, ban ngành, UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
3	Phát động thi đua trong toàn tỉnh và kịp thời động viên, khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, giải pháp hiệu quả, đóng góp tích cực trong việc cải thiện môi trường đầu tư nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh (tổ chức định kỳ vào cuối năm và khen thưởng đột xuất theo quy định).	Sở Nội vụ	Các sở ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
4	Xây dựng kế hoạch để Chủ tịch UBND tỉnh gặp gỡ trao đổi, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh (ít nhất định kỳ 2 lần/năm).	Trung tâm xúc tiến đầu tư và Hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh	Các sở ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
5	Xây dựng kế hoạch gặp gỡ trao đổi, đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp trên địa bàn (định kỳ 2 lần/năm)	UBND các xã, phường	Các sở, ban, ngành	Hàng năm	Hàng năm
III	Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn công khai, minh bạch hoá thông tin cho doanh nghiệp. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước				

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
1	Thường xuyên rà soát, hệ thống văn bản QPPL có nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ quản lý của cơ quan, đơn vị mình để kịp thời phát hiện quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật; kịp thời tham mưu sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	
2	Đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong các hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết công việc của cơ quan nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	
3	Rà soát, đánh giá, phân tích và triển khai các giải pháp nâng cao chỉ số PCI theo hướng đồng hành, hỗ trợ doanh nghiệp; tạo đột phá về xếp loại chỉ số trong giai đoạn 2026-2030	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
IV <i>Nâng cao chất lượng và khả năng cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp; hoàn thiện sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách phát triển kinh tế tư nhân, thu hút đầu tư.</i>					
1	Xây dựng và công khai danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các dự án động lực, các dự án lan tỏa để phát huy lợi thế cạnh tranh; danh mục dự án đầu tư theo hình thức đối tác công- tư (PPP) giai đoạn 2026- 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	Hàng năm

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
2	Tham mưu cho UBND tỉnh đề xuất một số dự án đầu tư trọng điểm, tháo gỡ vướng mắc khó khăn trong thực hiện theo chỉ đạo của Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, giải quyết	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	Hàng năm
3	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án thu hút nhà đầu tư chiến lược để xác định trọng tâm vận động, mời gọi, xúc tiến và làm việc có trọng tâm, trọng điểm đối với các nhà đầu tư quan tâm.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	Hàng năm
4	Tham mưu cho UBND tỉnh rà soát, sửa đổi, ban hành các quy định cụ thể hóa các chính sách về quản lý tài nguyên, khoáng sản, sử dụng tài nguyên tái tạo	Sở Nông nghiệp & Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
5	Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai. Xây dựng Dự án đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin để đảm bảo việc vận hành, kết nối cơ sở dữ liệu tài nguyên và môi trường các cấp từ địa phương đến Trung ương.	Sở Nông nghiệp & Môi trường	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
6	Đổi mới phương thức xúc tiến đầu tư bằng nhiều hình thức đa dạng với đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để triển khai thực hiện như: Xúc tiến đầu tư trực tuyến, qua website...	Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Thường xuyên, liên tục

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
7	Thành lập Ban vận động xúc tiến đầu tư của tỉnh. Chú trọng công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư trực tiếp, xây dựng cơ sở dữ liệu lớn; lựa chọn ban hành danh mục các dự án, ngành nghề, lĩnh vực thu hút đầu tư, điều kiện, địa bàn thu hút đầu tư trong giai đoạn 2026-2030.	Trung tâm xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh	Các sở, ban, ngành và địa phương	Quý I/2026	Hàng năm
V <i>Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp</i>					
1	Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao (đội ngũ kỹ sư, bậc thợ tay nghề); lao động đang làm việc ngoài tỉnh, sinh viên tốt nghiệp các trường đại học, cao đẳng về tỉnh làm việc từ các tỉnh vùng thủ đô	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	
2	Tiếp tục rà soát, sắp xếp cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giới thiệu việc làm trên địa bàn tỉnh, từng bước giảm sự trùng lặp về ngành nghề đào tạo, giảm đầu mỗi quản lý, tập trung nguồn lực đầu tư nâng cao năng lực, hiệu quả các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; đẩy mạnh đào tạo thông qua cơ chế hợp tác, liên kết giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp để thực hiện việc đào tạo nguồn nhân lực gắn với các ngành theo định hướng đầu tư của tỉnh, đảm bảo chuẩn đầu ra và đáp ứng nhu cầu thị trường	Sở Giáo dục và Đào tạo	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	Năm 2026	

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
3	Tham mưu cho UBND tỉnh phối hợp với Bộ Y tế nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, phát triển nguồn nhân lực y tế có trình độ, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm dịch vụ y tế kỹ thuật cao của khu vực.	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	Hàng năm
4	Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cách mạng công nghiệp 4.0	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Năm 2026	Hàng năm
VI	<i>Huy động nguồn lực đầu tư hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội trọng điểm; phát triển công nghiệp và các ngành dịch vụ, du lịch</i>				
1	Rà soát, hoàn thiện kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030; hướng dẫn UBND các xã, phường, các ban quản lý dự án khu vực xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026- 2030, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường; các Ban QLDA khu vực	Năm 2026	
2	Tham mưu việc bổ sung nguồn vốn ngân sách cho Quỹ phát triển đất để Nhà nước giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch thu hút đầu tư.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường; Quỹ phát triển đất	Năm 2026	
3	Xây dựng Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo tỉnh Phú Thọ đến năm 2030.	Sở Công thương	Các sở, ban, ngành và UBND xã, phường	Năm 2026	
4	Nghiên cứu, đề xuất phương án triển khai và đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án đô thị trên địa bàn, các dự án trọng điểm, trung tâm logistics cấp vùng.	UBND xã, phường	Các sở, ban, ngành	Hàng năm	Thường xuyên, liên tục

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
VII	Tăng cường và nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh				
1	Rà soát các chính sách, cơ chế thu hút đầu tư; ban hành các chính sách khuyến khích thu hút đầu tư phù hợp với điều kiện của tỉnh và quy định của pháp luật (đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng, thu hút đầu tư theo hình thức PPP; chính sách tín dụng, hỗ trợ chuyển giao công nghệ, chính sách khuyến khích khởi sự kinh doanh và hoạt động đổi mới sáng tạo...)	S Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm
	Xây dựng và công khai danh mục các dự án ưu tiên thu hút đầu tư, các dự án động lực, các dự án lan tỏa để phát huy lợi thế cạnh tranh; danh mục dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư (PPP) giai đoạn 2025 - 2030.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường	Hàng năm	Hàng năm